

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 76/2023/HS-ST

Ngày: 28/9/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Hồng

Bà Trịnh Thị Thu Huyền

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Lê Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2023/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Hồ Minh H, sinh năm: 1994 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: **Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa**; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Hồ M**, sinh năm: 1950 và bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm: 1953; Vợ, con: Chưa.

Tiền án:

Ngày 13/4/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2022.

Nhân thân:

- Ngày 13/8/2012, bị Chủ tịch **UBND phường C, thành phố C**, Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 06 tháng về hành vi nhiều lần trộm cắp vật.

- Ngày 30/01/2013, bị Chủ tịch **UBND tỉnh K** Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 01/10/2014.

- Ngày 29/5/2017, bị **Công an thành phố N**, tỉnh Khánh Hòa xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

- Ngày 14/6/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 21/9/2017, bị Toà án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp bản án ngày 14/6/2017, buộc chấp hành hình

phạt chung cho 02 bản án là 01 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2018.

- Ngày 25/01/2019, bị UBND phường C, thành phố C, Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 25/4/2019.

- Ngày 18/7/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 02 năm. Chấp hành xong ngày 09/02/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2023 đến ngày 04/4/2023, chuyển sang tạm giam từ ngày 05/4/2023 đến nay (Có mặt).

- Bị hại:

1. Chị Võ Ngọc Tịnh N, sinh năm 2005; nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

2. Chị Lê Thị Thùy Q, sinh năm 2005; nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Bà Trần Thị T, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

4. Anh Hà Văn T1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Văn N1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Chí T2, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

3. Chị Hoàng Thị Kim O, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

5. Chị Lê Thị V, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

6. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

7. Ông Lý Ngọc Q1, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ 01: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, H đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà trọ của ông Nguyễn Hữu D ở tổ dân phố L, phường C, thành phố C; H thấy có 03 xe máy điện dựng trong sân nhà, không có người trông coi. H đi đến vị trí dựng xe máy điện hiệu OSAKAR, màu đỏ của chị Lê Thị Thùy Q, dùng mũi kéo mang theo phá ổ khoá xe để khởi động lấy chiếc xe này nhưng không được làm ổ khoá xe bị trầy xước. H tiếp tục đi đến vị trí dựng xe máy điện hiệu ESPERO, màu đen của chị Võ Ngọc Tịnh N để gần đó, dùng kéo phá ổ khoá xe thì khởi động được xe. H điều khiển xe máy điện đến tiệm phở liệu của ông Lê Văn N1 ở tổ dân phố L, phường C, thành phố C bán cho ông N1 được 1.000.000 đồng.

Sau đó, H đi bộ đến khu vực bến cá A trên đường N thuộc phường C, thành phố C mua 01 bạch ma túy của người tên Minh đen (chưa rõ lai lịch) với giá 700.000 đồng để sử dụng. Còn lại 300.000 đồng, H tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H đi bộ đến khu vực giếng công cộng thuộc phường B, thành phố C; lấy ma túy ra sử dụng một ít, số ma túy còn lại H cất giấu trong túi quần để sử dụng. Sau đó, H đi bộ đến khu vực đường C thuộc tổ dân phố L, phường C, thành phố C thì xảy ra kinh cãi với người dân nơi đây nên người dân trình báo Công an phường C. Khi lực lượng Công an đến đưa H về trụ sở làm việc thì H khai nhận mới sử dụng ma túy và tự nguyện giao nộp 01 bạch nylon có một đầu khoá mép bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng để trong túi quần (ký hiệu A).

Tại Kết luận định giá tài sản số 42 ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận: Xe máy điện hiệu ESPERO, màu đen của Võ Ngọc Tịnh N, trị giá 3.900.000 đồng

Tại Kết luận định giá tài sản số 113 ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận: Xe máy điện hiệu OSAKAR, màu đỏ của Lê Thị Thùy Q, trị giá 7.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 112 ngày 14/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2805gam, là loại Methamphetamine.

Vụ 02: Khoảng 18 giờ ngày 30/3/2023, H đi bộ đến quán C thuộc tổ dân phố N, phường B, thành phố C; H thấy cửa mở, không có người trông coi. H đi vào trong quán lấy 01 máy tính xách tay hiệu Acer, màu đen và 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba, màu đen để ở quầy thu ngân.

Sau đó, H cất giấu 02 máy tính xách tay bên hông nhà ông Nguyễn Văn Đ ở tổ dân phố T, phường C, thành phố C.

Tại Kết luận định giá tài sản số 53 ngày 26/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Acer và 01 máy tính xách tay hiệu Toshiba, tổng trị giá 5.450.000 đồng.

Vụ 03: Khoảng 09 giờ ngày 01/4/2023, H đi đến quán C1 thuộc tổ dân phố T, phường C, thành phố C; H thấy xe mô tô 36B5 - 228.19 của anh Hà Văn T1 dựng ở

via hè, có gắn chìa khoá trên xe, không có người trông coi. H đến mở ổ khoá điện, ngồi lên xe đẩy ra thì bị anh T1 phát hiện chạy ra giữ được xe lại, rút chìa khoá và truy hô. Thấy vậy, anh Nguyễn Văn H1 là chủ quán chạy ra để giữ H lại và có một số người chạy đến đứng xung quanh xem. Thấy đông người vây quanh nên H lấy trong túi quần ra 01 con dao và 01 cây kéo bằng kim loại cầm trên tay đe dọa anh T1 và anh H1 nhằm tẩu thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản số 48 ngày 04/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận: Xe mô tô 36B5 - 228.19, trị giá 20.350.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 81/CT - VKSCR - HS ngày 31/8/2023 đã truy tố Hồ Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với Hồ Minh H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự đối với Hồ Minh H. Xử phạt bị cáo Hồ Minh H từ 04 đến 5 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lê Thị Thùy Q, Võ Ngọc Tịnh N, Trần Thị T, Hà Văn T1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Văn N1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 21cm, cán bằng nhựa màu đen, vỏ bảo vệ lưỡi dao bằng nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo dài 19cm bằng kim loại, cán màu vàng;
- Xe máy điện hiệu ESPERO, màu đen đã trả cho Võ Ngọc T3 Nghi; Xe máy điện hiệu OSAKAR, màu đỏ đen đã trả cho Lê Thị Thùy Q; Máy tính xách tay hiệu ACER, màu đen và máy tính xách tay hiệu TOSHIBA, màu đen đã trả cho Trần Thị T; Xe mô tô 36B5 - 228.19 đã trả cho Hà Văn T1 nên không xét.

Bị cáo Hồ Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố. Bị cáo bị thấy hành vi của mình là trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị hại **Lê Thị Thùy Q** có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị hại **Võ Ngọc Tịnh N, Trần Thị T, Hà Văn T1**; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án **Lê Văn N1** và người làm chứng **Nguyễn Chí T2, Nguyễn Hữu D, Hoàng Thị Kim O, Nguyễn Văn H1, Lê Thị V, Nguyễn Văn Đ, Lý Ngọc Q1** vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo **Hồ Minh H** đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng phù hợp với bản kết luận định giá tài sản; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để kết luận:

Hồ Minh H là người đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Từ ngày 18/02/2023 đến ngày 01/4/2023, trên địa bàn **thành phố C**, bị cáo đã có hành vi 04 lần trộm cắp tài sản của chị **Lê Thị Thùy Q**, chị **Võ Ngọc Tịnh N**, bà **Trần Thị T** và anh **Hà Văn T1**. **Hồ Minh H** đã trộm cắp tài sản làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 36.700.000 đồng. Khi **H** trộm cắp xe mô tô 36B5 - 228.19 của anh **T1**, đã có hành vi dùng dao, kéo đe dọa anh **T1** và anh **Nguyễn Văn H1** nhằm tẩu thoát. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, vào khoảng 17 giờ ngày 18/02/2023, tại khu vực **tổ dân phố L, phường C, thành phố C**; **Hồ Minh H** có hành vi tàng trữ 0,2805gam ma túy loại Methamphetamine, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Bị cáo **Hồ Minh H** là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý và thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư. Bị cáo đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, bị cáo không chịu tu dưỡng, không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà liên tiếp thực hiện trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, cần

phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Hồ Minh H** phạm tội từ hai lần trở lên, tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại **Lê Thị Thùy Q**, **Võ Ngọc Tịnh N**, **Trần Thị T**, **Hà Văn T1** đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan **Lê Văn N1** không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] 01 (một) con dao bằng kim loại dài 21cm, cán bằng nhựa màu đen, vỏ bảo vệ lưỡi dao bằng nhựa màu đỏ và 01 (một) cây kéo dài 19cm bằng kim loại, cán màu vàng là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Xe máy điện hiệu ESPERO, màu đen đã trả cho **Võ Ngọc T3** Nghi; Xe máy điện hiệu OSAKAR, màu đỏ đen đã trả cho **Lê Thị Thùy Q**; Máy tính xách tay hiệu ACER, màu đen và máy tính xách tay hiệu TOSHIBA, màu đen đã trả cho **Trần Thị T**; Xe mô tô 36B5 - 228.19 đã trả cho **Hà Văn T1** nên không xét.

[8] Về các vấn đề khác:

[8.1] Đối với **Hồ Minh H** khai nhận mua ma túy của người tên **Minh Đ1**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố C** chưa xác định được lai lịch nên tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[8.2] Đối với ông **Lê Văn N1** có hành vi mua xe máy điện do **Hồ Minh H** bán nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[8.3] Đối với ông **Nguyễn Văn Đ** không biết việc **Hồ Minh H** cất giấu máy tính xách tay do **H** trộm cắp mà có tại nhà **Đ** nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo **Hồ Minh H** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, đ khoản 2 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 55, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ vào các Điều 106, 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Hồ Minh H** phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo **Hồ Minh H** 04 (B) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hình phạt chung, bị cáo phải chấp hành là 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/4/2023.

3. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 21cm, cán bằng nhựa màu đen, vỏ bảo vệ lưỡi dao bằng nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo dài 19cm bằng kim loại, cán màu vàng. Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thành phố C** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh ngày 22/9/2023.

4. Về án phí:

Bị cáo **Hồ Minh H** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Công an thành phố Cam Ranh (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Cam Ranh;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân

